



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 471/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ngày 27 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2021/UBTVQH15 ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2022-2024; Nghị quyết số 62/2024/UBTVQH15 ngày 24/12/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 09/2021/UBTVQH15 ngày 08/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chi phí quản lý BHXH, BHTN giai đoạn 2022-2024;

Căn cứ Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 159/2023/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Tờ trình số 29/TTr-BTC ngày 13 tháng 02 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2025 như sau:



1. Mức chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2025:

a) Mức chi phí quản lý bảo hiểm xã hội năm 2025 bằng 1,42% dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội (trừ số chi đóng bảo hiểm y tế cho người hưởng bảo hiểm xã hội) được trích từ tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ bảo hiểm xã hội;

b) Mức chi phí quản lý bảo hiểm thất nghiệp năm 2025 bằng 1,42% dự toán thu, chi bảo hiểm thất nghiệp (trừ số chi đóng bảo hiểm y tế cho người hưởng bảo hiểm thất nghiệp) được trích từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp;

c) Mức chi phí quản lý bảo hiểm y tế năm 2025 bằng 3,12% tiền đóng bảo hiểm y tế, được trích từ quỹ bảo hiểm y tế.

2. Chỉ tiêu dự toán thu, chi năm 2025:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2025
I	TỔNG SỐ THU	583.903.073
1	Thu tiền đóng theo chế độ quy định	583.903.073
	- Thu bảo hiểm xã hội	391.251.406
	- Thu bảo hiểm thất nghiệp	25.751.486
	- Thu bảo hiểm y tế	166.900.181
II	TỔNG SỐ CHI	524.956.400
1	Chi chế độ bảo hiểm xã hội từ quỹ bảo hiểm xã hội	325.865.047
2	Chi chế độ bảo hiểm thất nghiệp	26.881.351
3	Chi chế độ bảo hiểm y tế	156.219.737
4	Chi phí quản lý bộ máy của cơ quan BHXH các cấp, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị được giao thực hiện chính sách BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động – BNN thuộc ngành lao động.	5.757.582
5	Chi các nhiệm vụ về tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia, quản lý người thụ hưởng, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cải cách thủ tục hành chính, phối hợp thu, chi trả chế độ, thanh tra, kiểm tra.	8.877.982
6	Chi ứng dụng công nghệ thông tin	644.701
7	Chi thực hiện các dự án đầu tư phát triển của BHXH Việt Nam	710.000

(Dự toán chi tiết giao cho các đơn vị theo Phụ lục đính kèm).

3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (các đơn vị được giao thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp thuộc ngành lao động) chủ động thực hiện rà soát, tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết trong phạm vi các nội dung chi phí quản lý được giao để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện điều chỉnh dự toán giữa nhiệm vụ chi hoạt động bộ máy và chi thực hiện các nhiệm vụ về tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia, quản lý người thụ hưởng, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cải cách thủ tục hành chính, thu, chi trả chế độ, thanh tra, kiểm tra được giao năm 2025, giữa các đơn vị, giữa các nhiệm vụ chi trên trong cùng đơn vị và điều chỉnh cơ cấu nhiệm vụ chi từ chi phí quản lý trên cơ sở đề xuất của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan có liên quan để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn (nếu cần thiết) sau khi đã được Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội thông qua.

4. Việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan.

5. Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp thực hiện theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

6. Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan liên quan về thông tin và số liệu báo cáo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội:

a) Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện dự toán thu, chi được giao năm 2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, bảo đảm việc thực hiện đúng quy định;

b) Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam tiếp tục rà soát các hoạt động, dự án công nghệ thông tin và đầu tư xây dựng cơ bản dự kiến thực hiện trong năm 2025 bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

a) Tăng cường công tác thu, thực hiện thu đúng, thu đủ tiền đóng vào các quỹ theo chế độ quy định; bảo đảm đủ và kịp thời kinh phí để thanh toán, chi trả chế độ, chính sách cho người thụ hưởng theo quy định;

b) Chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán chi phí quản lý được giao theo nhiệm vụ chi để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2025, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách đã ban hành;

c) Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chi đầu tư phát triển, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kinh phí, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ và sử dụng hiệu quả kinh phí được giao; vận hành hệ thống công nghệ thông tin đồng bộ, hiệu quả, góp phần cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo thuận lợi đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân, để hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, bảo đảm sẵn sàng kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ sở dữ

liệu của các bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật để nâng cao hiệu quả quản lý, thực thi chính sách; kịp thời ngăn chặn việc trốn đóng, gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế;

d) Chủ động tham mưu, đề xuất với Chính phủ, các Bộ, ngành về những giải pháp, cơ chế, chính sách để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và tổ chức triển khai thực hiện thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế;

đ) Chịu trách nhiệm thực hiện xây dựng dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế hàng năm đảm bảo đúng thời gian quy định.

3. Giao Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Trung tâm dịch vụ việc làm địa phương tổ chức điều hành trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm thất nghiệp; tổ chức thực hiện đồng bộ các hoạt động về ứng dụng công nghệ thông tin về bảo hiểm thất nghiệp.

4. Giao Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân tổ chức thực hiện dự toán theo đúng quy định, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Giao UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thanh tra các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện nghiêm việc trích, nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đúng thời hạn; đảm bảo tỷ lệ số nợ trên số tiền phải thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm sau thấp hơn năm trước; kịp thời ngăn chặn việc trốn đóng, gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

6. Căn cứ vào dự toán thu, chi và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân triển khai phân bổ, giao dự toán đến từng đơn vị trực thuộc đảm bảo thời gian, thực hiện công khai dự toán theo quy định.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30 tháng 6 năm 2025.

2. Trước ngày 30/05/2025, Bộ Tài chính trình Chính phủ dự thảo báo cáo của Chính phủ với Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình thực hiện chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2022 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025; đề xuất mức chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2025 – 2027 (bao gồm cả 06 tháng đầu năm 2025) để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng quy định tại Nghị quyết số 62/2024/UBTVQH15.

Điều 4. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Y tế, Lao động – Thương binh và Xã hội, Quốc phòng, Công an, Chủ tịch Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc;
- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân, Trợ lý TTg;
- Lưu: VT, KTTH (2b)

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hồ Đức Phớc

Phụ lục
CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ,
BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: triệu đồng



Số TT	Nội dung chi	Dự toán năm 2025						
		Tổng số	BHXH Việt Nam	BHXH Bộ Quốc phòng	BHXH Công an nhân dân	Bộ Lao động - Thương binh, Xã hội		
						Tổng số	Chi phí quản lý BHTN	CPQL bảo hiểm TNLĐ, BNN
A	B	2=3+4+5+6	3	4	5	6=7+8	7	8
I	TỔNG SỐ THU	583.903.073	544.976.807	24.311.159	14.615.107	0	0	0
1	Thu tiền đóng theo chế độ	583.903.073	544.976.807	24.311.159	14.615.107	0	0	0
a	Thu Bảo hiểm xã hội	391.251.406	359.424.092	19.412.691	12.414.623			
b	Thu Bảo hiểm thất nghiệp	25.751.486	25.635.014	102.172	14.300			
c	Thu Bảo hiểm y tế	166.900.181	159.917.701	4.796.296	2.186.184			
II	TỔNG SỐ CHI	524.956.400						
1	Chi chế độ Bảo hiểm xã hội từ quỹ Bảo hiểm xã hội	325.865.047	322.229.962	2.235.085	1.400.000			
2	Chi chế độ Bảo hiểm thất nghiệp	26.881.351	26.881.351					
3	Chi chế độ Bảo hiểm y tế	156.219.737						
4	Chi phí quản lý	15.990.265	15.037.493	375.444	109.060	468.268	446.290	21.978
4.1	Tổ chức thu, chi, phát triển và quản lý đối tượng	8.877.982	8.376.489	305.735	77.491	118.267	97.219	21.048
4.2	Chi phí quản lý bộ máy của cơ quan BHXH các cấp, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và các đơn vị được giao thực hiện chính sách BHTN, TNLĐ – BNN thuộc ngành lao động	5.757.582	5.356.303	69.709	31.569	300.001	299.071	930
4.3	Chi ứng dụng công nghệ thông tin	644.701	594.701			50.000	50.000	
4.4	Chi thực hiện các dự án đầu tư phát triển của BHXH Việt Nam	710.000	710.000			0		